

Sở GD&ĐT Bà Rịa – Vũng Tàu

Trường THPT Nguyễn Du

Tổ: Xã hội - Nhóm: Địa lí

ĐỀ CƯƠNG ÔN THI HỌC SINH GIỎI ĐỊA LÍ 11 NĂM 2023-2024

A. LÝ THUYẾT

I. HỆ QUẢ CHUYỂN ĐỘNG TỰ QUAY QUANH TRỤC CỦA TRÁI ĐẤT

1. Sự luân phiên ngày, đêm

- Trái Đất có dạng hình cầu nên trong cùng một thời điểm chỉ được Mặt Trời chiếu sáng một nửa. Nửa được chiếu sáng là ngày, nửa không được chiếu sáng là đêm.
- Trái Đất không đứng yên mà tự quay quanh trục tưởng tượng của nó nên đã tạo ra sự luân phiên ngày và đêm trên Trái Đất.

2. Giờ trên Trái Đất

+ Giờ địa phương:

- Trái Đất có dạng hình cầu và tự quay quanh trục từ tây sang đông, nên cùng một thời điểm, ở các kinh tuyến khác nhau sẽ nhìn thấy Mặt Trời ở độ cao khác nhau. $\Rightarrow$ Các địa điểm thuộc các kinh tuyến khác nhau sẽ có giờ khác nhau, đó là giờ địa phương (hay giờ Mặt Trời). Giờ địa phương không thuận tiện trong các hoạt động kinh tế-xã hội.

+ Giờ quốc tế: Để thống nhất sử dụng giờ trên thế giới, người ta chia bề mặt Trái Đất ra làm 24 múi giờ (khu vực giờ), mỗi múi giờ rộng 15 độ kinh tuyến. Các địa phương nằm trong cùng một múi sẽ thống nhất một giờ, đó là giờ múi.

- Giờ ở múi số 0 được lấy làm giờ quốc tế hay giờ GMT, số thứ tự các múi giờ được đánh từ kinh tuyến gốc sang phía đông. Việt Nam nằm ở khu vực giờ số 7 nên khi ở Luân Đôn là 0 giờ thì ở Việt Nam là 7 giờ cùng ngày.

- Trong thực tế, ranh giới các múi giờ không hoàn toàn chạy dọc theo kinh tuyến mà thường được quy định theo đường biên giới quốc gia. Có quốc gia lãnh thổ rộng lớn nhưng chỉ sử dụng một múi giờ như Trung Quốc. Một số nước khác lại chia làm nhiều múi giờ: Liên bang Nga, Ca-na-da, Hoa Kỳ,...

- Theo cách tính giờ múi như vậy, trên Trái Đất luôn có múi giờ mà ở đó có hai ngày lịch khác nhau, vì vậy phải chọn một kinh tuyến làm mốc để đổi ngày. Người ta quy định lấy kinh tuyến 180° qua giữa múi giờ số 12 ở Thái Bình Dương làm đường chuyển ngày quốc tế. Nếu đi từ tây sang đông, qua kinh tuyến 180° thì lùi một ngày lịch; còn nếu đi từ đông sang tây, qua kinh tuyến 180° thì tăng 1 ngày lịch.

2. Chuyển động quanh Mặt Trời

*** Các mùa trong năm:**

- Mùa là khoảng thời gian trong một năm có những đặc điểm riêng về thời tiết và khí hậu.

- Nguyên nhân: Do trục Trái Đất nghiêng và không đổi phương nên bán cầu Nam và bán cầu Bắc lần lượt ngả về phía Mặt Trời khi Trái Đất chuyển động trên quỹ đạo. Bán cầu nào ngả về phía Mặt Trời sẽ nhận được nhiều ánh sáng và nhiệt, đó là mùa hạ của bán cầu đó và ngược lại.

Mùa ở bán cầu Bắc: Mùa ở bán cầu Bắc:

+ Mùa xuân: 21/3 đến 22/6

- + Mùa hạ: 22/6 đến 23/9
- + Mùa thu: 23/9 đến 22/12
- + Mùa đông: 22/12 đến 21/3
- Mùa ở bán cầu Nam: ngược lại.

* Ngày đêm dài ngắn theo vĩ độ

NN: Do trục Trái Đất nghiêng và không đổi phương trong khi chuyển động quanh Mặt Trời nên tùy vị trí Trái Đất trên quỹ đạo mà ngày đêm dài ngắn theo mùa và theo vĩ độ.

+ Mùa xuân và mùa hạ có ngày dài đêm ngắn, mùa thu và mùa đông có ngày ngắn đêm dài.

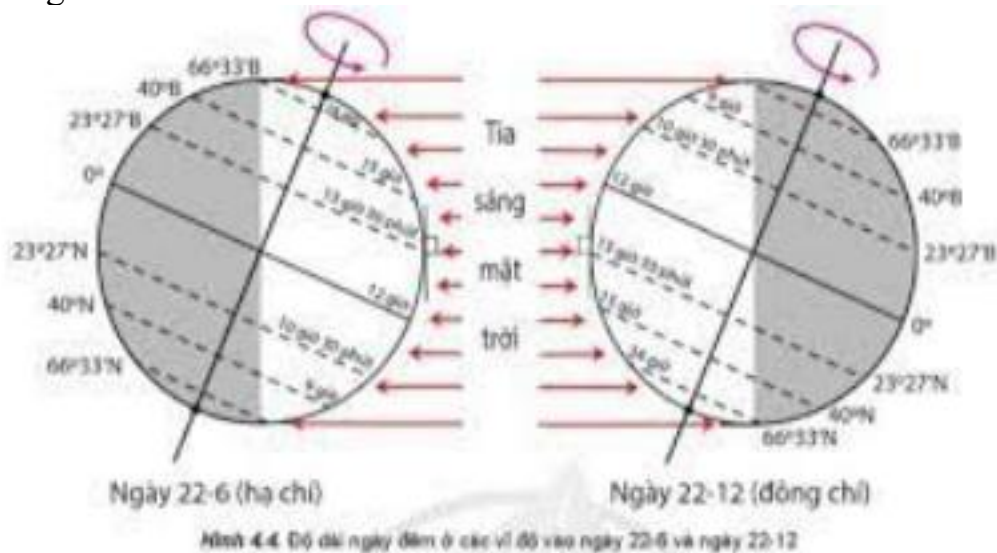
+ Ngày 21/3 và 23/9: ngày dài bằng đêm vì tia sáng mặt trời chiếu thẳng góc vào xích đạo, cả hai bán cầu hướng về phía mặt trời với khoảng cách bằng nhau nên thời gian chiếu sáng cho hai bán cầu bằng nhau.

+ Ở xích đạo độ dài ngày đêm bằng nhau (Do trục Trái Đất và vòng phân chia sáng tối giao nhau tại Xích đạo, chia Xích đạo làm hai nửa bằng nhau làm cho phần được chiếu sáng và phần khuất trong bóng tối bằng nhau, quanh năm có thời gian ngày và đêm dài bằng nhau) càng xa xích đạo về hai cực độ dài ngày đêm càng chênh lệch.

Vào ngày 22/6 (hạ chí): **Bán cầu Bắc** ngả về phía mặt trời nhiều hơn nên có diện tích được chiếu sáng lớn, thời gian chiếu sáng dài, vì vậy có ngày dài hơn đêm. Càng đi về phía cực bắc thì ngày càng dài, đêm càng ngắn. Đặc biệt từ vòng cực bắc đến cực Bắc thì ngày kéo dài 24h gọi là ngày địa cực. Ở bán cầu nam hiện tượng này diễn ra ngược lại .

- Vào ngày 22/12(Đông chí), **bán cầu Nam** ngả về phía Mặt Trời nhiều hơn nên có diện tích được chiếu sáng lớn, thời gian chiếu sáng dài, vì vậy có ngày dài hơn đêm. Càng đi về phía cực Nam thì ngày càng dài, đêm càng ngắn. Đặc biệt từ vòng cực Nam đến cực Nam thì ngày kéo dài 24h gọi là ngày địa cực. Ở bán cầu Bắc hiện tượng này diễn ra ngược lại .

+ Từ vòng cực về cực có hiện tượng ngày kéo dài 24h(gọi ngày địa cực) hoặc đêm dài 24 giờ(đêm địa cực). Tại hai cực số ngày hoặc đêm dài 24 giờ kéo dài 6 tháng.



Phân tích được hình 4.4

II. CÂU HỎI, BÀI TẬP

1. Hình dạng khối cầu của Trái Đất gây ra những hiện tượng địa lí nào?

Hướng dẫn:

- Bề mặt Trái Đất luôn luôn có một nửa được chiếu sáng và một nửa nằm trong bóng tối, gây ra hiện tượng ngày đêm.
- Tia tới của mặt trời chiếu xuống bề mặt Trái Đất ở các vĩ độ khác nhau có độ lớn khác nhau, dẫn đến sự phân bố bức xạ và phân bố nhiệt giảm dần từ xích đạo về hai cực.
- Các quá trình và các hiện tượng địa lí diễn ra trái ngược nhau giữa hai bán cầu Bắc và Nam.

2. Tại sao trong số các hành tinh quay xung quanh Mặt Trời, chỉ ở Trái Đất là duy nhất có sự sống?

Hướng dẫn:

- Trái Đất có vị trí nằm không quá gần hoặc quá xa Mặt Trời, nên không bị đốt nóng dữ dội, cũng như không bị lạnh lẽo quá mức, lượng bức xạ nhận được vừa đủ (tối ưu) để duy trì và phát triển sự sống.
- Độ nghiêng của trục Trái Đất và chuyển động tự quay quanh trục và xung quanh Mặt Trời giúp điều hòa chế độ nhiệt trên Trái Đất, tạo điều kiện thuận lợi cho sự sống tồn tại và phát triển.
- Kích thước của Trái Đất vừa phải để giữ xung quanh mình bầu khí quyển.

3. Phân biệt giờ địa phương và giờ khu vực.

Hướng dẫn:

- Giờ địa phương (giờ Mặt Trời):
 - + Trái Đất có hình khối cầu và tự quay quanh trục từ tây sang đông, nên ở cùng một thời điểm, người đứng ở các kinh tuyến khác nhau sẽ nhìn thấy Mặt Trời ở các độ cao khác nhau, do đó các địa điểm thuộc các kinh tuyến khác nhau sẽ có giờ khác nhau, đó là giờ địa phương (hay giờ Mặt Trời).
 - + Là giờ riêng của mỗi địa điểm dựa vào vị trí của Mặt Trời làm tiêu chuẩn.
 - + Mỗi kinh tuyến có một giờ mặt trời.
 - + Các địa phương nằm trên cùng kinh tuyến có cùng một giờ Mặt Trời.
 - + Có ý nghĩa trong từng địa phương cụ thể.
- Giờ quốc tế (khu vực):
 - + Để tiện cho việc tính giờ và giao dịch quốc tế, người ta quy định về giờ quốc tế.
 - + Là giờ mặt trời trung bình của các kinh tuyến trong cùng một khu vực giờ. Người ta chia bề mặt Trái Đất thành 24 khu vực giờ, mỗi khu vực giờ rộng 15 độ kinh tuyến và đánh số thứ tự từ 0 đến 24.
 - + Các địa phương nằm trong cùng khu vực giờ sẽ thống nhất một giờ, đó là giờ khu vực (giờ quốc tế).
 - + Giờ của mỗi khu vực được tính theo kinh tuyến đi qua giữa khu vực đó.

6. Tại sao có đường chuyển ngày quốc tế? Đường chuyển ngày quốc tế đi qua khu vực giờ số mấy? Tại sao đường chuyển ngày không phải là một đường thẳng theo đường kinh tuyến?

Hướng dẫn:

- Theo cách tính giờ múi, trên Trái Đất luôn có một múi giờ mà ở đó có hai ngày lịch khác nhau vì vậy phải chọn một kinh tuyến lấy làm mốc để đổi ngày. Đó là đường chuyển ngày quốc tế. Nếu đi từ phía tây sang phía đông qua kinh tuyến 180° thì lùi lại một ngày lịch, còn đi từ phía đông sang phía tây qua kinh tuyến 180° thì tăng thêm một ngày lịch cho phù hợp với thời gian nơi đến.

- Đường chuyển ngày quốc tế đi qua giữa khu vực giờ số 12 trên Thái Bình Dương.

- Mỗi quốc gia có thể có một hay nhiều khu vực giờ khác nhau. Đường chuyển ngày quốc tế không phải là một đường thẳng chạy theo kinh tuyến. Trên lục địa, đường chuyển ngày quốc tế thường chạy theo biên giới của các quốc gia (hoặc theo ranh giới một số lãnh thổ trong quốc gia) để đảm bảo giờ thống nhất cho cùng quốc gia (hoặc cùng lãnh thổ) đó; tránh được trường hợp có hai khu vực giờ tại cùng một địa phương.

8. Tại sao các mùa trong năm có khí hậu và thời tiết khác nhau?

Hướng dẫn:

Vì vào mỗi mùa, bề mặt Trái Đất nhận được lượng nhiệt từ Mặt Trời khác nhau.

– Mùa xuân; Mặt Trời bắt đầu di chuyển biểu kiến từ Xích đạo lên chí tuyến Bắc, lượng nhiệt tăng dần; tuy nhiên vì mới bắt đầu nên nhiệt độ chưa cao, ẩm áp.

– Mùa hạ: Góc nhập xạ lớn nhất, lượng nhiệt được tích lũy nhiều nhất trong năm, nên thời tiết rất nóng bức.

- Mùa thu: Tuy góc nhập xạ có giảm, nhưng còn lượng nhiệt tích lũy trong mùa hè, mát mẻ.

– Mùa đông: Góc nhập xạ nhỏ nhất, mặt đất đã tiêu hao hết lượng nhiệt dự trữ, lạnh.

9. Tại sao lượng nhiệt và ánh sáng trong mỗi mùa xuân, hạ, thu, đông có sự khác nhau?

Hướng dẫn:

Trong khi chuyển động quanh Mặt Trời, do trục Trái Đất nghiêng và không đổi phương nên tùy vị trí Trái Đất trên quỹ đạo mà nhận được lượng nhiệt và ánh sáng mặt trời khác nhau. Xét ở các nước thuộc vĩ độ trung bình ở bán cầu Bắc (bán cầu Nam ngược lại):

- Mùa xuân (21/3 - 22/6): Mặt Trời bắt đầu di chuyển biểu kiến từ Xích đạo lên chí tuyến Bắc, lượng nhiệt tăng dần nhưng vì mới bắt đầu tích lũy nên nhiệt độ chưa cao, tiết trời ẩm áp. Diện tích phần chiếu sáng bắt đầu lớn hơn phần khuất trong bóng tối nên ngày bắt đầu dài hơn đêm.

- Mùa hạ (22/6 - 23/9): Mặt Trời lên thiên đỉnh ở chí tuyến Bắc (ngày 22/6) và di chuyển biểu kiến về Xích đạo, góc nhập xạ lớn nhất, lượng nhiệt được tích lũy nhiều, nhiệt độ cao. Diện tích phần chiếu sáng lớn hơn phần khuất trong bóng tối do bán cầu Bắc gần nhất với Mặt Trời, ngày dài hơn đêm. Ngày 22/6 có thời gian ban ngày dài nhất, thời gian ban đêm ngắn nhất trong một năm.

+ Mùa thu (23/9 - 22/12): Mặt Trời di chuyển biểu kiến về chí tuyến Nam, góc nhập xạ tuy giảm nhưng còn lượng nhiệt tích lũy trong mùa hạ nên nhiệt độ không còn cao nữa nhưng cũng không thấp, tiết trời mát mẻ. Diện tích phần

chiếu sáng bắt đầu thu hẹp, diện tích phần khuất trong bóng tối mở rộng, ngày bắt đầu ngắn hơn đêm.

- Mùa đông (22/12 - 21/3): Mặt Trời lên thiên đỉnh ở chí tuyến Nam (ngày 22/12) và di chuyển biểu kiến về Xích đạo, góc nhập xạ nhỏ, mặt đất đã tiêu hao hết lượng nhiệt dự trữ, nhiệt độ hạ thấp. Diện tích phần chiếu sáng nhỏ hơn phần khuất trong bóng tối do bán cầu Bắc ở xa Mặt Trời nhất, ngày ngắn hơn đêm. Ngày 22/12 có thời gian ban ngày ngắn nhất, thời gian ban đêm dài nhất trong một năm.

10. Tại sao có sự khác nhau về mùa ở bán cầu Bắc và bán cầu Nam?

Hướng dẫn:

Do trục Trái Đất nghiêng với mặt phẳng quỹ đạo của Trái Đất và trong suốt năm, trục của Trái Đất không đổi phương trong không gian, nên có thời kì bán cầu Bắc ngả về phía Mặt Trời, có thời kì bán cầu Nam ngả về phía Mặt Trời. Điều đó làm cho thời gian chiếu sáng và sự thu nhận bức xạ mặt trời ở mỗi bán cầu đều thay đổi trong năm.

- Trong khoảng thời gian từ ngày 21/3 đến 23/9:

- Bán cầu Bắc ngả về phía Mặt Trời, nên có góc chiếu sáng lớn, diện tích được chiếu sáng lớn hơn diện tích khuất trong bóng tối; đó là mùa xuân và mùa hạ của bán cầu Bắc, ngày dài hơn đêm.

+ Ở bán cầu Nam thì ngược lại, thời gian đó là mùa thu và mùa đông, đêm dài hơn ngày.

- Trong khoảng thời gian từ 23/9 đến 21/3:

+ Bán cầu Nam ngả về phía Mặt Trời, nên có góc chiếu sáng lớn, diện tích được chiếu sáng lớn hơn diện tích khuất trong bóng tối; đó là mùa xuân và mùa hạ của bán cầu Nam, ngày dài hơn đêm.

+ Ở bán cầu Bắc thì ngược lại, thời gian này là mùa thu và mùa đông, đêm dài hơn ngày.

13. Câu ca dao: "Đêm tháng năm chưa nằm đã sáng. Ngày tháng mười chưa cười đã tối" có đúng cho tất cả mọi nơi trên Trái Đất không?

Hướng dẫn:

- Câu ca dao này chỉ đúng cho ở nước ta và một số nước ở bán cầu Bắc. Do trục Trái Đất nghiêng trên mặt phẳng Hoàng đạo một góc $63^{\circ}31'22''$, nên khi chuyển động tịnh tiến quanh Mặt Trời, phần được chiếu sáng và phần khuất trong bóng tối ở hai nửa cầu có sự khác nhau, kéo theo sự dài ngắn khác nhau của ngày đêm.

- Từ 21/3 đến 23/9, nửa cầu Bắc chúc về phía Mặt Trời, ranh giới sáng tối đi qua phía sau cực Bắc và phía trước cực Nam. Ở nửa cầu Bắc, phần diện tích được chiếu sáng lớn hơn phần diện tích khuất trong bóng tối, ngày dài hơn đêm. Ngược lại, ở nửa cầu Nam, đêm dài hơn ngày.

- Từ 23/9 đến 21/3, nửa cầu Nam chúc về phía Mặt Trời, ranh giới sáng tối đi qua phía trước cực Bắc và phía sau cực Nam. Ở nửa cầu Bắc, phần diện tích được chiếu sáng nhỏ hơn phần diện tích khuất trong bóng tối, ngày ngắn hơn đêm. Ngược lại, ở nửa cầu Nam, đêm ngắn hơn ngày.

14. Giải thích nguyên nhân làm thay đổi số giờ chiếu sáng trong ngày ở vĩ độ khác nhau.

Hướng dẫn: Nguyên nhân có sự thay đổi số giờ chiếu sáng trong ngày ở các vĩ độ khác nhau là do trong khi chuyển động trên quỹ đạo, trục Trái Đất không thẳng góc mà luôn nghiêng với mặt phẳng quỹ đạo. Do vậy, ở các vĩ độ khác nhau có góc nhập xạ khác nhau dẫn đến có thời gian chiếu sáng khác nhau.

15. Tại sao có hiện tượng ngày đêm dài ngắn ở các vĩ độ khác nhau trên Trái Đất?

Hướng dẫn:

Trái Đất hình cầu, trục Trái Đất luôn nghiêng trên mặt phẳng quỹ đạo một góc không đổi $66^{\circ}33'$. Trong quá trình chuyển động tịnh tiến quanh Mặt Trời, đường phân chia sáng tối thường xuyên thay đổi tạo nên hiện tượng ngày, đêm dài ngắn khác nhau.

– Tại Xích đạo: Đường phân chia sáng tối chia đôi đường xích đạo thành hai phần bằng nhau, nên tại đây có ngày, đêm dài bằng nhau.

– Càng về các vĩ độ cao, đường phân chia sáng tối càng lệch so với trục Trái Đất, phần chiếu sáng và phần khuất trong tối chênh lệch nhau càng nhiều, làm cho ở các vĩ độ khác nhau có hiện tượng ngày, đêm dài ngắn khác nhau.

16. Tại sao càng xa Xích đạo về phía hai cực, độ dài ngày và đêm càng chênh lệch nhiều?

Hướng dẫn:

– Trong khi chuyển động quanh Mặt Trời, trục Trái Đất nghiêng và không đổi phương, đường phân chia sáng tối chia đôi Xích đạo ra hai phần bằng nhau, một phần nằm trong ánh sáng, một phần nằm trong bóng tối.

– Càng về cực, đường phân chia sáng tối càng cách xa trục Trái Đất, độ chênh lệch diện tích phần sáng và tối càng lớn, nên độ dài ngày và đêm càng chênh lệch nhiều.

17. Khu vực nào trên Trái Đất có hiện tượng ngày dài 24 giờ? Hãy giải thích.

Hướng dẫn:

- Hiện tượng ngày dài 24 giờ xảy ra ở khu vực từ vòng cực về cực của mỗi bán cầu vào mùa hạ.

- Ở bán cầu Bắc:

+ Từ vòng cực Bắc về đến cực Bắc vào mùa hạ có hiện tượng ngày dài 24 giờ,

+ Giải thích: Vào mùa hạ, đường phân chia sáng tối dịch chuyển từ sau vòng cực Bắc về cực Bắc, toàn bộ khu vực đó được chiếu sáng toàn phần do đó có ngày dài 24 giờ. Trong thời gian đó, khu vực từ vòng cực Nam đến cực Nam có đêm dài 24 giờ.

- Ở bán cầu Nam:

+ Từ vòng cực Nam về đến cực Nam vào mùa hạ có hiện tượng ngày dài 24 giờ.

+ Giải thích: Vào mùa hạ, đường phân chia sáng tối dịch chuyển từ sau vòng cực Nam về cực Nam, toàn bộ khu vực đó được chiếu sáng toàn phần do đó có ngày dài 24 giờ. Trong thời gian đó, khu vực từ vòng cực Bắc đến cực Bắc có đêm dài 24 giờ.

18. Ngày địa cực và đêm địa cực là gì? Hiện tượng này có ở đâu trên Trái Đất? Tại sao có ngày địa cực và đêm địa cực?

Hướng dẫn:

– Ngày địa cực là hiện tượng ngày dài suốt 24 giờ. Đêm địa cực là hiện tượng đêm dài suốt 24 giờ.

- Các hiện tượng này xảy ra từ vòng cực về phía cực. Từ vòng cực về cực, thời gian được chiếu sáng hoặc khuất trong bóng tối dài bằng 1 ngày (vào ngày 22/6 ở vòng cực Bắc và 22/12 ở vòng cực Nam) trở lên đến 6 tháng (ở cực); đó là khoảng thời gian có hiện tượng ngày (hoặc đêm) địa cực.

- Ngày 22/6, chuyển động biểu kiến của Mặt Trời lên thiên đỉnh ở chí tuyến Bắc, bán cầu Bắc ngả về phía Mặt Trời, đường phân chia sáng tối nằm ở phía sau vòng cực Bắc và trước vòng cực Nam. Tại vòng cực Bắc có 1 ngày toàn ngày, tại vòng cực Nam có 1 ngày toàn đêm. Đường phân chia sáng tối dịch chuyển từ phía sau vòng cực Bắc (ngày 22/6) đến phía trước vòng cực Bắc (22/12) trong khoảng thời gian 6 tháng. Trong thời gian đó, các địa điểm theo vĩ độ từ vòng cực Bắc về cực Bắc tăng dần số ngày toàn ngày, tại cực Bắc kéo dài 6 tháng. Từ vòng cực

Nam đến cực Nam, ngược lại.

- Ngày 22/12, chuyển động biểu kiến của Mặt Trời lên thiên đỉnh ở chí tuyến Nam, bán cầu Nam ngả về phía Mặt Trời, đường phân chia sáng tối nằm ở phía trước vòng cực Bắc và sau vòng cực Nam. Tại vòng cực Nam có 1 ngày toàn ngày, tại vòng cực Bắc có 1 ngày toàn đêm. Đường phân chia sáng tối dịch chuyển từ phía sau vòng cực Nam (ngày 22/12) đến phía trước vòng cực Nam (22/6) trong khoảng thời gian 6 tháng. Trong thời gian đó, các địa điểm theo vĩ độ từ vòng cực Nam về cực Nam tăng dần số ngày toàn ngày, tại cực Nam kéo dài 6 tháng. Từ vòng cực Bắc đến cực Bắc, ngược lại.

III. Toàn cầu hoá, khu vực hoá

I. Toàn cầu hóa kinh tế

- Toàn cầu hóa kinh tế là sự gia tăng nhanh chóng các hoạt động kinh tế vượt qua mọi biên giới quốc gia và khu vực trên toàn thế giới về hàng hóa, dịch vụ, công nghệ, vốn, lao động... Từ đó, tạo ra sự phụ thuộc lẫn nhau giữa các nền kinh tế nhằm hướng tới nền kinh tế thế giới hội nhập và thống nhất.

1. Các biểu hiện của toàn cầu hóa kinh tế

- Sự dịch chuyển hàng hóa, dịch vụ, công nghệ, vốn, lao động,... giữa các quốc gia ngày càng trở nên dễ dàng, phạm vi được mở rộng. Các hợp tác song phương và đa phương đã trở nên phổ biến, nhiều hiệp định được kí kết,....

- Các công ty xuyên quốc gia ngày càng mở rộng phạm vi hoạt động. Hệ thống các công ty xuyên quốc gia đã có mặt ở nhiều nước, tạo nên sự liên kết chặt chẽ, góp phần làm cho quá trình toàn cầu hóa trở nên sâu sắc hơn.

- Mạng lưới tài chính toàn cầu phát triển nhanh, việc di chuyển các luồng vốn quốc tế, tự do tham gia các dịch vụ tài chính trên toàn thế giới thuận lợi hơn, góp phần thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế.

- Nhiều tổ chức kinh tế thế giới được hình thành, ngày càng mở rộng, có vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia và thế giới.

- Các hiệp ước, nghị định, hiệp định và tiêu chí toàn cầu trong sản xuất kinh doanh được nhiều nước tham gia, áp dụng rộng rãi.

2. Hệ quả của toàn cầu hóa kinh tế

- Hệ quả tích cực:

+ Thúc đẩy chuyên môn hoá, hợp tác hoá, tăng trưởng nhanh kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển chuỗi liên kết toàn cầu.

+ Làm gia tăng mối liên hệ, ảnh hưởng lẫn nhau giữa các quốc gia, khu vực; mở ra nhiều cơ hội để giao lưu, trao đổi, những thành tựu của khoa học kĩ thuật tiên tiến và công nghệ hiện đại.

+ Làm xuất hiện và nhân rộng các mạng lưới liên kết.

- Hệ quả tiêu cực:

+ Gia tăng nhanh chóng khoảng cách giàu nghèo;

+ Đặt ra nhiều vấn đề cần giải quyết như: giữ gìn bản sắc dân tộc, giữ vững tính tự chủ quốc gia về kinh tế,...

3. Ảnh hưởng của toàn cầu hóa kinh tế đối với các nước trên thế giới

a) Tích cực

- Toàn cầu hóa mang lại nhiều cơ hội để các nước tiếp cận những nguồn lực cần thiết cho quá trình sản xuất kinh doanh (nguyên liệu, vốn, công nghệ, thị trường.).

- Tạo khả năng để các nước nâng cao năng suất và hiệu quả trong sản xuất kinh doanh; mở rộng thị trường quốc tế.... góp phần cải thiện mức sống cho người dân và giải quyết việc làm cho người lao động.

- Thúc đẩy các nước thay đổi chính sách để tiếp cận thị trường, cải cách kinh tế, thay đổi công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm; đầu tư cơ sở hạ tầng, tạo môi trường thu hút đầu tư.

b) Tiêu cực: gia tăng sự bất bình đẳng, phụ thuộc lẫn nhau giữa các nước, gia tăng khoảng cách giàu nghèo,...

II. Khu vực hóa kinh tế

Khu vực hóa kinh tế là sự liên kết hợp tác kinh tế của các quốc gia trong mỗi khu vực trên cơ sở tương đồng về địa lí, văn hóa, xã hội hoặc có chung mục tiêu, lợi ích phát triển.

1. Biểu hiện của khu vực hóa kinh tế

- Ngày càng có nhiều tổ chức khu vực trên thế giới được hình thành và quy mô ngày càng lớn như: Hiệp định Tự do Thương mại Bắc Mỹ (NAFTA), Liên minh châu Âu (EU), Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC), - Các hợp tác trong khu vực ngày càng đa dạng và có nhiều hình thức khác nhau như: liên minh kinh tế, hợp tác kinh tế, liên minh thuế quan,...

2. Hệ quả của khu vực hóa kinh tế

- Hệ quả tích cực:

+ Tạo điều kiện và cơ hội thuận lợi để tạo sự gắn kết, xây dựng một môi trường phát triển ổn định và hợp tác.

+ Tạo khả năng để khai thác hiệu quả và bổ sung nguồn lực phát triển kinh tế của mỗi quốc gia, góp phần thúc đẩy nhanh sự phát triển kinh tế - xã hội.

+ Góp phần làm giảm sức ép và sự phụ thuộc từ các nước ngoài khu vực; tạo vị thế của khu vực trên trường quốc tế.

- **Hệ quả tiêu cực:** làm xuất hiện các vấn đề cần quan tâm đối với mỗi quốc gia như: tự chủ về kinh tế, cạnh tranh kinh tế, trình độ phát triển kinh tế giữa các quốc gia trong khu vực,...

3. Ý nghĩa của khu vực hóa kinh tế đối với các nước trên thế giới

- Việc tham gia các tổ chức khu vực làm cho mỗi nước có điều kiện thuận lợi để thu hút được nguồn vốn bên ngoài, hợp tác phát triển; thúc đẩy nhanh quá trình toàn cầu hóa.

- Thông qua các tổ chức khu vực, mỗi quốc gia thành viên đều có điều kiện mở rộng quan hệ kinh tế; xây dựng một khu vực phát triển hài hòa, ổn định bền vững, giải quyết các vấn đề chung của khu vực.

III. CÁC CÂU HỎI LIÊN QUAN TỚI TOÀN CẦU HOÁ, KHU VỰC HOÁ.

B. Kỹ năng:

- Biết cách tính toán, xử lý bảng số liệu.

- Vẽ, nhận xét được biểu đồ tròn và miền.

.....Hết.....